CTCP DS3 (HNX: DS3)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	5,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-1.8%	**0%**	**9.8%**

Q2/25

ROE 16.5% +/- YoY ▲ 2.3%

Q2/25

DT thuần 32.1 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 23.6 ▲ 278% YoY ▲ 26.0 ▲ 427%

6T 2025

DT thuần 40.5 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 29.3 ▲ 263%

Q2/25

LN gộp 8.75 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 6.27 ▲ 253% YoY ▲ 7.32 ▲ 512%

6T 2025

LN gộp 11.2 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 8.47 ▲ 311%

Q2/25

LN thuần 6.15 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 5.51 ▲ 861% YoY ▲ 5.90 ▲ 2359%

6T 2025

LN thuần 6.78 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 6.20 ▲ 1060%

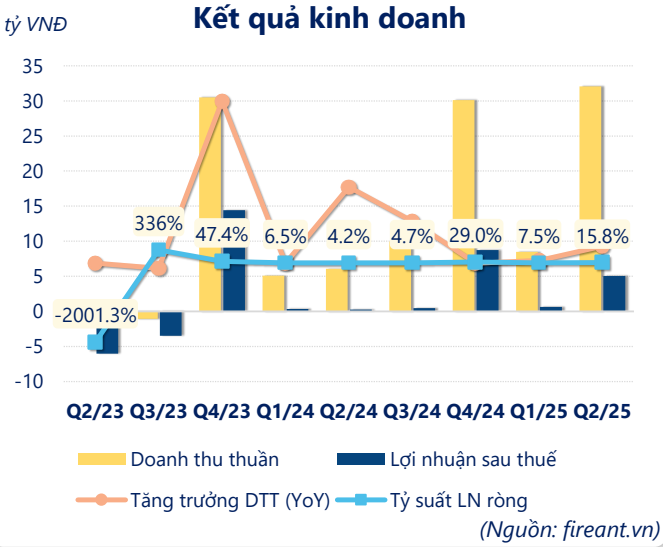
Q2/25

LN sau thuế 5.06 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 4.42 ▲ 690% YoY ▲ 4.80 ▲ 1844%

6T 2025

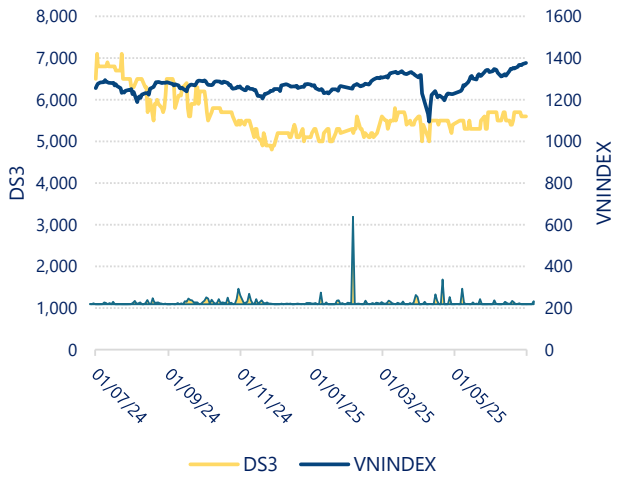
LN sau thuế 5.69 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 5.11 ▲ 874%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

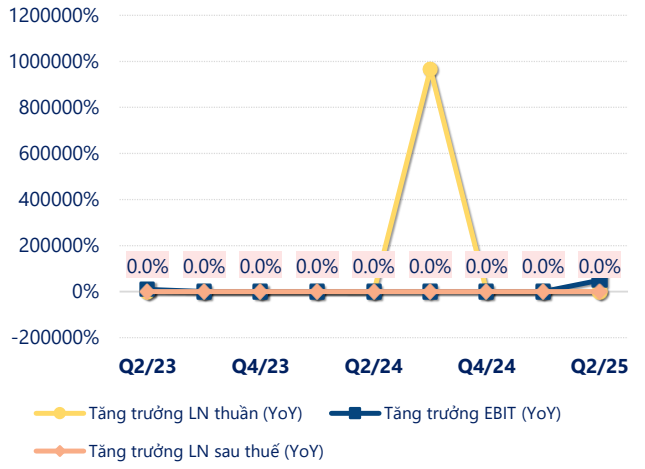
Lịch sử giá



CTCP DS3 (HNX: DS3)

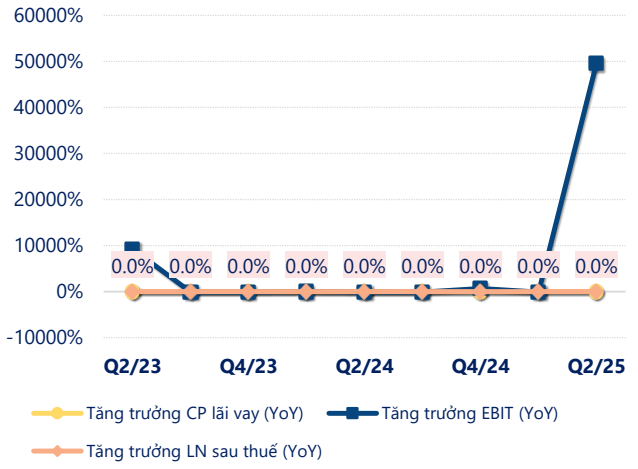
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



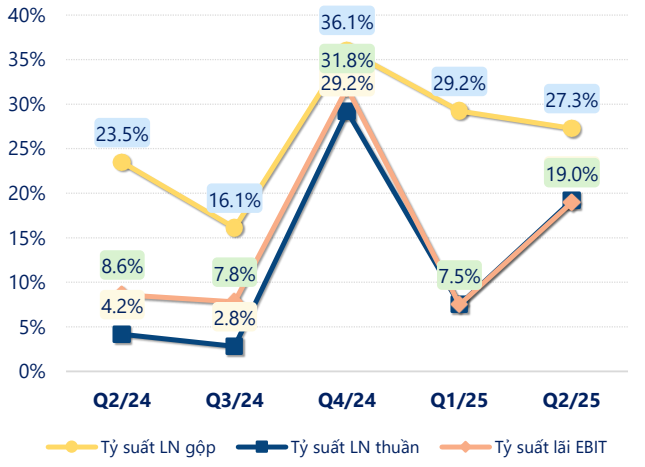
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



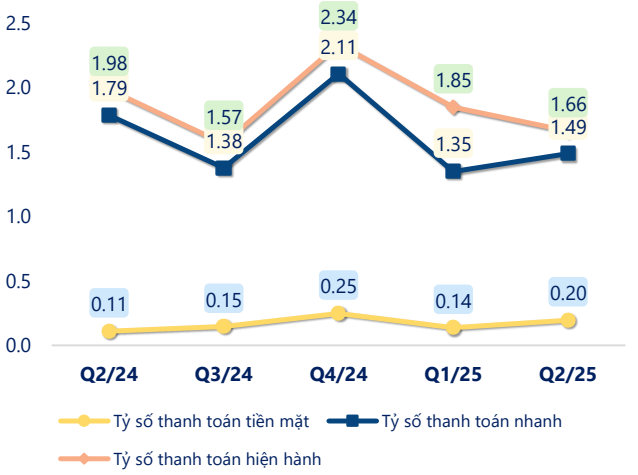
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



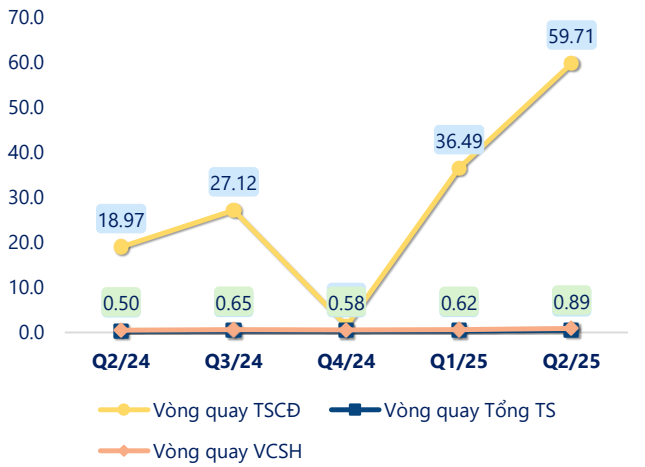
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



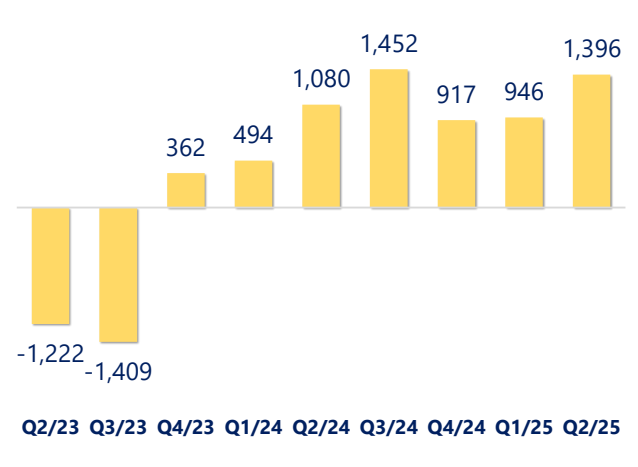
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

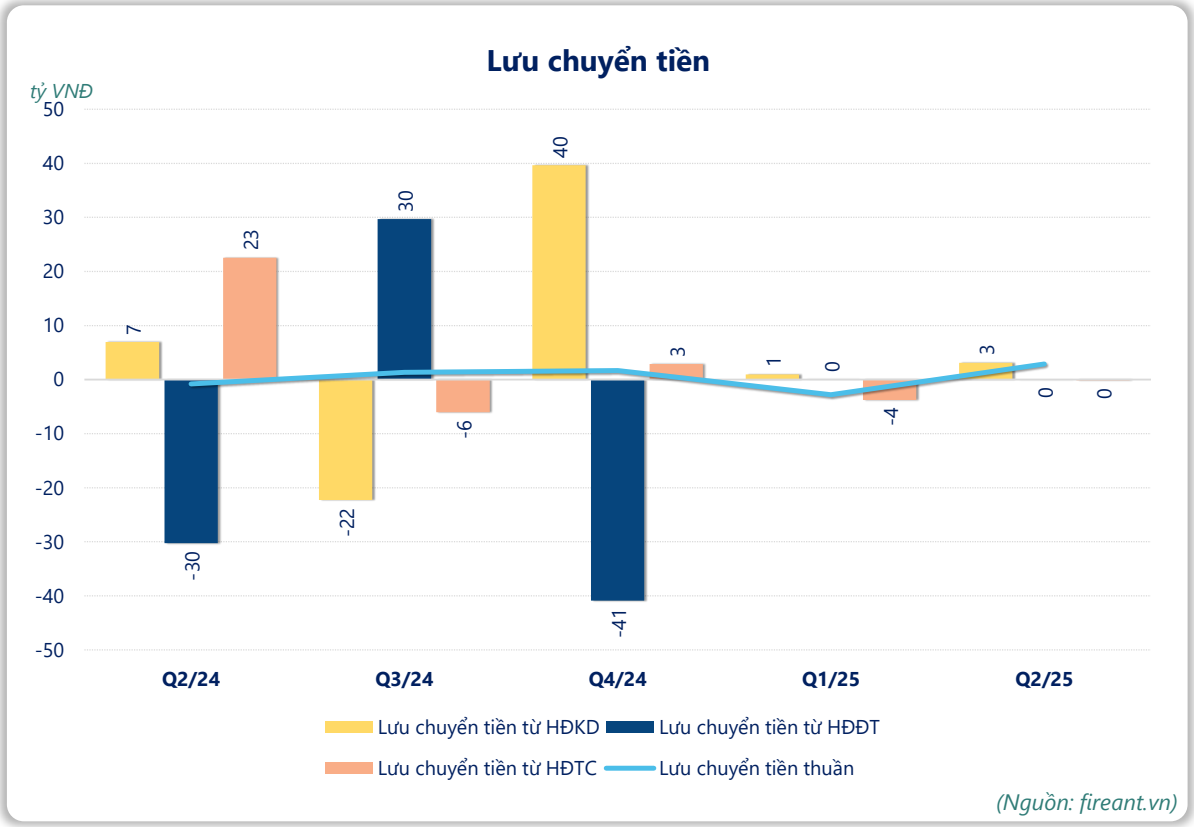


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP DS3 (HNX: DS3)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**32.1**	**6.08**	**427%**	**40.5**	**11.2**	**263%**
Giá vốn hàng bán	23.3	4.65	401%	29.3	8.43	248%
Lợi nhuận gộp	8.75	1.43	512%	11.2	2.73	311%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.00	112%
Chi phí TC	1.03	0.27	281%	1.62	0.53	206%
Chi phí lãi vay	1.03	0.27	281%	1.03	0.53	93.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**1.57**	**0.91**	**73.0%**	**2.82**	**1.61**	**74.9%**
LN thuần từ HĐKD	6.15	0.25	2359%	6.78	0.58	1060%
Lợi nhuận khác	**-1.09**	**0.00**		**-1.09**	**0.00**	**260572%**
LN trước thuế	5.06	0.26	1844%	5.69	0.58	874%
Lợi nhuận sau thuế	**5.06**	**0.26**	**1844%**	**5.69**	**0.58**	**874%**
LNST của CĐ cty mẹ	**5.06**	**0.26**	**1844%**	**5.69**	**0.58**	**874%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)